*:* **Toán**

**Bài 5: ÔN TẬP CÁC PHÉP TÍNH VỚI PHÂN SỐ (T3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**-** Thực hiện được các phép tính cộng, trừ, nhân, chia phân số.

- Tính được giá trị của biểu thức có và không có dấu ngoặc liên quan đến cộng, trừ, nhân, chia phân số.

**-** Tính được giá trị của biểu thức bằng cách thuận tiện liên quan đến tính chất của phép nhân phân số.

**-** Giải được bài toán thực tế liên quan đến các phép tính với số tự nhiên và phân số.

- HS phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giao tiếp, năng lực giải quyết vấn đề toán học trong thực tế.

**-** HS chăm chỉ làm bài, tích cực hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Thẻ Đ, S; bảng phụ.

- HS: Băng giấy dài 2/3 m

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1. Hoạt động Mở đầu**

**-** HS chơi trò chơi “ *Ai nhanh, ai đúng*”.

- GV đưa lần lượt các phép tính ở BT 1. HS chọn đáp án đúng bằng cách giơ thẻ Đ,S.

- Nhận xét, tuyên dương HS giơ thẻ nhanh và đúng.

? Qua trò chơi, các em được ôn tập nội dung gì?

- Nhận xét, dẫn dắt vào bài mới.

**2. Hoạt động Thực hành.**

**Bài 1:** *Đưa lên HĐ mở đầu*

**Bài 2: *Tính giá trị biểu thức.*** *(CN)*

- 1 HS đọc yêu cầu trước lớp.

- HS làm bài vào vở Toán, chia sẻ trước lớp, giải thích cách làm.

- HS nghe GV nhận xét, chốt đáp án:

a) 

b) 

- HS nghe GV củng cố kiến thức về thứ tự thực hiện biểu thức.

**Bài 3:**

- HS đọc bài toán, chia sẻ phân tích đề bài.

- HS thảo luận nhóm 4, tìm ra cách làm.

- Đại diện nhóm chia sẻ bài làm trước lớp.

- HS nghe Gv nhận xét, chốt bài đúng: Bài giải

Số sách lớp 5B quyên góp được là:

96 $× \frac{7}{8}$ = 84 (quyển sách)

Số sách cả lớp 5A và 5B quyên góp được là:

96 + 84 = 180 (quyển sách)

 Đáp số: 180 quyển sách

- HS nghe GV nhận xét và trả lời câu hỏi:

? Bài tập này ôn lại nội dung gì đã học?

**Bài 4: Tính bằng cách thuận tiện. (CN)**

- HS đọc yêu cầu, làm bài vào vở. Đổi chéo vở với bạn bên cạnh để kiểm tra bài cho nhau. HS chia sẻ bài làm của mình trước lớp.



- Nhận xét, chốt kiến thức: Ôn lại tính chất phân phối để tính giá trị biểu thức.

**Bài 5: Đố em! *(Nhóm 4)***

**-** 1 HS đọc yêu cầu bài 5. Cả lớp lắng nghe.

- HS lấy băng giấy đã chuẩn bị trước, suy nghĩ tìm cách giúp bạn Nam.

- HS thực hành trên băng giấy, giải thích cách làm trước lớp.

- Nghe HS nhận xét, tuyên dương HS tìm được cách giúp bạn nam.

Vì = và = nên nếu chia 1m thành 6 phần bằng nhau thì m có 4 phần còn m có 3 phần nên cách làm là: Gập đôi băng giấy dài m, rồi lại gập đôi tiếp để chia băng giấy dài  m thành 4 phần bằng nhau; cắt lấy 3 phần được  m tức là  m).

**4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm.**

- Nhắc lại cách thực hiện các phép tính cộng, trừ, nhân, chia với phân số.

- Ôn lại quy tắc tính giá trị biểu thức với phân số.

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**………………………………...........……………............................…..…………….......………..

…………………………………………………………………………………………….…………………………………………………….........….........

…………………………………………………………………………………………….…………………………………………………….........…......